

Hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước trong điều kiện áp dụng dịch vụ công trực tuyến tại Kho bạc Nhà nước Liên Chiểu - Đà Nẵng

Completing the control of state budget regular expenditures in the condition of applying online public services at Lien Chieu State Treasury - Da Nang

Lê Đức Toàn^{a*}, Lê Văn Giang^b
Le Duc Toan^{a*}, Le Van Giang^b

^a*Viện Nghiên cứu Kinh tế Xã hội, Trường Đại học Duy Tân, Đà Nẵng*
^a*Socio-Economic Research Institute, Duy Tan University, 550000, Da Nang*

^b*Kho bạc Nhà nước Liên Chiểu, Đà Nẵng*

^b*Lien Chieu State Treasury, 550000, Danang*

(Ngày nhận bài: 19/5/2022, ngày phản biện xong: 30/5/2022, ngày chấp nhận đăng: 10/8/2022)

Tóm tắt

Thực hiện chủ trương cải cách hành chính và hiện đại hóa ngành kho bạc, từng bước xây dựng kho bạc điện tử, hướng tới hình thành kho bạc số trong tương lai gần. Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã đưa các dịch vụ công (DVC) trực tuyến vào áp dụng trong các hoạt động nghiệp vụ có giao dịch với các tổ chức và cá nhân; mà bước đầu là áp dụng với công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước (KSC NSNN). KBNN Liên Chiểu là đơn vị trực thuộc KBNN Đà Nẵng đã bắt đầu thực hiện thí điểm DVC trực tuyến từ giữa năm 2018 và triển khai diện rộng từ năm 2019. Việc thực hiện DVC trực tuyến tại KBNN Liên Chiểu đã đem lại nhiều kết quả, song vẫn còn một số tồn tại vướng mắc về hạ tầng, công nghệ; về tổ chức, quản lý cũng như về quy trình, chuyên môn, nghiệp vụ... Trong bài viết này, tác giả đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác KSC thường xuyên NSNN qua KBNN trong điều kiện áp dụng các DVC trực tuyến.

Từ khóa: Dịch vụ công trực tuyến; Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

Abstract

In order to implement the policy of administrative reform and modernization of the Treasury Sector, and step by step build an electronic treasury, towards the formation of a digital treasury in the near future, The State Treasury has applied online public services in transactions activities with organizations and individuals, which is initially applied to the control of state budget regular expenditures. Lien Chieu State Treasury is a unit under Da Nang State Treasury, which has started piloting online public services since mid-2018 and widely deployed since 2019. The implementation of online public services at Lien Chieu State Treasury has brought many results, but there are still some problems in infrastructure and technology; in terms of organization and management as well as processes, expertise, and operations, etc. In this article, authors propose solutions to improve the control of the state budget regular expenditure through the state treasury in the context of applying online public services.

Keywords: Online public services; Control of state budget regular expenditures.

*Corresponding Author: Le Duc Toan; Socio-Economic Research Institute, Duy Tan University, 550000, Da Nang
Email: leductoan2002@gmail.com

1. Dịch vụ công trực tuyến và đặc điểm của dịch vụ công trực tuyến KBNN

1.1. Dịch vụ công trực tuyến KBNN

Dịch vụ công (DVC) trực tuyến là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan Nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng [4], và DVC trực tuyến KBNN là “Các giao dịch trong hoạt động nghiệp vụ KBNN được thực hiện bằng phương thức điện tử” [1] và khi có nhu cầu giao dịch điện tử trên Trang thông tin dịch vụ công của KBNN, các đơn vị giao dịch nhập và gửi các thông tin thông báo tham gia sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến KBNN qua Trang thông tin dịch vụ công của KBNN, và trong quá trình tham gia dịch vụ công trực tuyến, các đơn vị giao dịch, đơn vị cung cấp thông tin và tổ chức khác phải bảo mật thông tin về tài khoản đăng nhập Trang thông tin dịch vụ công của KBNN [1].

DVC trực tuyến KBNN được xem là khâu quan trọng, then chốt trong tiến trình hiện đại hóa hoạt động KBNN, cung cấp một nền tảng ứng dụng để từng bước cho phép KBNN cùng với các cơ quan hành chính nhà nước khác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến nhau cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường điện tử sử dụng hệ thống mạng một cách xuyên suốt, nhất quán theo tinh thần “một cửa liên thông”. Nó thực hiện việc tiếp nhận và gửi kết quả xử lý đến các tổ chức, cá nhân thông qua môi trường điện tử; cung cấp thông tin về trạng thái hiện tại của quy trình xử lý của dịch vụ, cho biết hồ sơ đang ở khâu nào trong quy trình xử lý, loại hồ sơ cần bổ sung, ngày nhận kết quả; tiếp nhận ý kiến, đánh giá của các tổ chức, cá nhân về dịch vụ

1.2. Đặc điểm dịch vụ công trực tuyến KBNN

DVC trực tuyến KBNN có đầy đủ các đặc điểm của dịch vụ hành chính công, Bên cạnh đó, DVC trực tuyến KBNN còn có một số đặc

điểm sau: Mọi giao dịch, tiếp nhận, xử lý hồ sơ, chứng từ, hồ trợ giữa công chức KBNN với các đơn vị giao dịch đều được thực hiện trên môi trường mạng máy tính; các đơn vị giao dịch sử dụng DVC trực tuyến KBNN qua Trang thông tin DVC của KBNN được xác định danh tính bằng tài khoản đăng nhập do KBNN cấp; các hồ sơ, chứng từ được gửi đi, tiếp nhận trên Trang DVC trực tuyến KBNN được thể hiện dưới dạng điện tử. Việc ký duyệt các chứng từ điện tử và xác nhận giá trị pháp lý của các hồ sơ điện tử bằng hình thức sử dụng chứng thư số để ký số [2]; mọi tổ chức, cá nhân có thể thực hiện các thủ tục DVC trực tuyến KBNN ở bất kỳ nơi đâu và không hạn chế về thời gian

2. Kết quả thực hiện KSC thường xuyên NSNN trong điều kiện áp dụng DVC trực tuyến tại KBNN Liên Chiểu

2.1. Kiểm soát chi thường xuyên NSNN

Thông tư số 62/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22 tháng 6 năm 2020 về “Hướng dẫn kiểm soát thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua KBNN” [3] đã quy định về các nội dung kiểm soát như sau:

a) Đối với các khoản chi lương và phụ cấp theo lương; tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng; tiền thu nhập tăng thêm; tiền thưởng; tiền phụ cấp và trợ cấp khác; tiền khoán, tiền học bổng cho công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc đơn vị sử dụng ngân sách, KBNN căn cứ Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi, văn bản phê duyệt chỉ tiêu biên chế do cấp có thẩm quyền phê duyệt và Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng theo mẫu số 09 ban hành kèm theo phụ lục II Nghị định số 11/2020/NĐ-CP để kiểm soát, thanh toán cho đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo:

- Không vượt dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

- Kiểm tra, đối chiếu về mặt số học tại Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng, đảm bảo

khớp đúng tổng số tiền với Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi đã được thủ trưởng đơn vị ký duyệt;

- Ngoài ra, KBNN thực hiện kiểm soát các chỉ tiêu trên Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng như sau:

+ Đối với cột Tổng số (cột số 4): KBNN kiểm soát tổng số tiền thực nhận của đối tượng thụ hưởng sau khi đã trích trừ các khoản phải khấu trừ vào lương. Đối với các khoản phải khấu trừ vào lương, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm trích trừ theo đúng quy định và được thể hiện đầy đủ trên Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi.

+ Đối với lương và các khoản phụ cấp theo lương (cột số 5): KBNN kiểm soát đảm bảo phù hợp với tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Đối với khoản chi thu nhập tăng thêm (cột số 7): KBNN kiểm soát đảm bảo phù hợp với Quy chế chi tiêu nội bộ và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP và các Nghị định trong từng lĩnh vực (trường hợp chưa ban hành hoặc sửa đổi Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực cụ thể).

b) Đối với chi mua sắm tài sản công:

- Đối với chi mua sắm máy móc, thiết bị:

+ Đối với chi mua sắm máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến: KBNN kiểm soát đảm bảo không vượt Dự toán chi tiết và đơn giá tối đa quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị (Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg); đối với trường hợp được điều chỉnh giá phải đảm bảo theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg.

+ Đối với việc mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị: KBNN kiểm soát đảm bảo không vượt

Dự toán chi tiết và mức giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng: KBNN kiểm soát đảm bảo có trong danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại) quy định tại Văn bản ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của cấp có thẩm quyền ban hành (thẩm quyền ban hành theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg) và đảm bảo không vượt Dự toán chi tiết và mức giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với chi mua sắm xe ô tô phục vụ công tác các chức danh và xe ô tô phục vụ công tác chung: KBNN kiểm soát đảm bảo không vượt Dự toán chi tiết và giá mua xe ô tô theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (Nghị định số 04/2019/NĐ-CP); Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ Tài chính.

c) Đối với chi trợ cấp theo quyết định trợ cấp của cấp có thẩm quyền (không bao gồm chi trợ cấp, phụ cấp theo quy định tại Thông tư 101/2018/TT-BTC và Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 10 năm 2014 quy định tại Khoản 10 Điều này).

d) Đối với kinh phí giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên:

- Kiểm soát thanh toán đối với kinh phí giao nhiệm vụ sản phẩm, dịch vụ công.

- Kiểm soát, thanh toán kinh phí đặt hàng, đấu thầu.

- Kinh phí đặt hàng, hợp đồng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công chênh lệch thu lớn hơn chi từ đặt hàng, hợp đồng (nếu có) được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

- Khi kết thúc giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu, cơ quan quản lý cấp trên nghiệm thu sản phẩm không đạt yêu cầu hoặc không thực hiện đủ theo số lượng, khối lượng sản phẩm, dịch vụ công được giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu hoặc có lý do phải dừng thực hiện: KBNN thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

2.2. Kết quả thực hiện

Quy trình thực hiện KSC thường xuyên NSNN trong điều kiện áp dụng DVC trực tuyến

tại KBNN Liên Chiểu được tuân thủ theo Thông tư số 133/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính [1]. Từ giữa năm 2018, KBNN Liên Chiểu đã tiến hành việc thông báo đến các đơn vị sử dụng ngân sách (SDNS) để chuẩn bị các điều kiện và lựa chọn 05 đơn vị SDNS tham gia “thí điểm” DVC trực tuyến và đến ngày 30/6/2021 có 100% các đơn vị sử dụng ngân sách có giao dịch chi thường xuyên thuộc diện bắt buộc sử dụng DVC đã thực hiện DVC trực tuyến (Bảng 1).

Bảng 1. Số lượng các đơn vị tham gia DVC trực tuyến trong chi thường xuyên NSNN tại KBNN Liên Chiểu

Đơn vị tính: Đơn vị

Thời điểm Đối tượng	Tính đến 31/12/2018	Tính đến 31/12/2020	Tính đến 30/06/2021
1. Tổng số đơn vị SDNS có giao dịch chi thường xuyên NSNN	105	106	106
2. Tổng số đơn vị SDNS có giao dịch chi thường xuyên thuộc diện bắt buộc sử dụng DVC	0 (Chưa bắt buộc)	95	95
3. Tổng số đơn vị SDNS có giao dịch chi thường xuyên thuộc diện bắt buộc đã tham gia sử dụng DVC	5 (Thí điểm)	95	95

Nguồn: Báo cáo của KBNN Liên Chiểu [6]

- Xét về thời gian xử lý hồ sơ, thời điểm và không gian gửi hồ sơ: tỷ lệ hồ sơ chi thường xuyên NSNN được KBNN Liên Chiểu giải

quyết trước hạn tăng dần qua các năm, 100% hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn quy định và không có hồ sơ trễ hạn (Bảng 2)

Bảng 2. Kết quả giải quyết hồ sơ chi thường xuyên tại KBNN Liên Chiểu

Kết quả giải quyết hồ sơ	Năm 2019		Năm 2020		6 tháng năm 2021	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Trước hạn	17.220	78,70	22.220	81,00	17.967	98,81
2. Đúng hạn	4.661	21,30	5.212	19,00	216	1,19
3. Trễ hạn	0	0,00	0	0,00	0	0,00
Tổng cộng	21.881	100	27.432	100	18.183	100

Nguồn: Báo cáo của KBNN Liên Chiểu [6]

Bảng 3. Số lượng hồ sơ chi thường xuyên gửi qua DVC tại KBNN Liên Chiểu

Hình thức gửi hồ sơ	Năm 2019		Năm 2020		6 tháng 2021	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Tổng số hồ sơ KSC tất cả các đơn vị SDNS	21.881	-	27.432	-	18.183	-
2. Tổng số hồ sơ KSC các đơn vị đã tham gia DVC	19.879	100	25.732	100	17.371	100
<i>trong đó:</i>						
2.1. Hồ sơ gửi qua DVC	6.709	33,75	25.479	99,02	17.345	99,85
2.2. Hồ sơ trực tiếp	13.170	66,25	253	0,98	26	0,15

Nguồn: Báo cáo của KBNN Liên Chiểu [6]

Nhờ vào ứng dụng công nghệ thông tin và việc kiểm soát được chặt chẽ, nhanh chóng hơn nên công tác KSC thường xuyên NSNN qua DVC trực tuyến tại KBNN Liên Chiểu đã tạo điều kiện cho các đơn vị SDNS chấp hành việc quản lý, sử dụng NSNN theo đúng dự toán được giao; chấp hành đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ Nhà nước quy định; đồng thời thực hiện các khoản chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng, phù hợp với cơ cấu chi và yêu cầu nhiệm vụ được giao. KBNN Liên Chiểu đã nhận được sự hưởng ứng, đồng thuận khá cao từ phía các đơn vị SDNS và đã tạo ra một môi trường giao dịch nhanh chóng, tiện lợi, minh bạch, an toàn và giảm thiểu chi phí cho các đơn vị SDNS khi giao dịch chi NSNN. Đã tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ của KBNN Liên Chiểu. Trách nhiệm, thái độ, tác phong và chất lượng làm việc, chất lượng phục vụ của công chức KBNN Liên Chiểu trong xử lý các giao dịch KSC đã được tiếp tục cải thiện và ngày càng nâng cao.

2.3. Các hạn chế và nguyên nhân

2.3.1. Các hạn chế

a. Một số nội dung và thao tác một số khâu trong quy trình KSC thường xuyên vẫn còn thực hiện thủ công, chưa có sự hỗ trợ tự động

từ các tiện ích và các chức năng của Trang thông tin DVC như:

- *Kiểm soát Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng còn thực hiện thủ công:* Giao dịch viên (GDV) phải thực hiện thủ công trong kiểm tra, đối chiếu về mặt số học tại Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng, đảm bảo khớp đúng tổng số tiền của tất cả những người có trong danh sách với Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi đã được thủ trưởng đơn vị ký.

- *Kiểm soát, theo dõi các hợp đồng thanh toán nhiều lần còn thực hiện thủ công:* GDV phải theo dõi ghi sổ thủ công số tiền từng lần thanh toán, số tiền lũy kế đã thanh toán để so sánh với tổng giá trị được thanh toán của hợp đồng qua mỗi lần thanh toán và lần thanh toán cuối cùng. Trong khi cả phần mềm TABMIS hay Trang thông tin DVC đều chưa có các chức năng để hỗ trợ việc theo dõi, kiểm soát các hợp đồng phải thanh toán nhiều lần này.

- *Công tác đối chiếu số dư của các đơn vị SDNS còn thực hiện thủ công:* Đến kỳ, đơn vị SDNS vẫn gửi bảng giấy đến KBNN Liên Chiểu để thực hiện đối chiếu. KBNN Liên Chiểu phải thực hiện đối chiếu thủ công với nhiều chi tiết, nhiều cột, nhiều dòng số liệu; phải theo dõi thủ công Quyết định giao dự toán giấy của đơn vị SDNS đã scan gửi qua DVC để

đối chiếu với số liệu dự toán được nhập vào TABMIS; phải đối chiếu mẫu dấu, chữ ký chủ tài khoản trên bảng đối chiếu và mẫu dấu, chữ ký trong hồ sơ mở tài khoản;... nên còn mất nhiều thời gian xử lý và dễ xảy ra rủi ro, sai sót.

- Chưa tự động kiểm soát thời hạn thanh toán tạm ứng và nội dung đề nghị thanh toán tạm ứng: Tại Bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng, mẫu quy định chưa có thiết kế nơi kê số chứng từ và ngày chứng từ tạm ứng nhằm giúp cho việc kiểm soát của KBNN về thời hạn thanh toán tạm ứng và nội dung đề nghị thanh toán tạm ứng phải phù hợp với nội dung đã tạm ứng. Trang thông tin DVC chưa hỗ trợ được việc này nên việc thực hiện còn thủ công, tốn nhiều thời gian.

- Chưa phân loại các nội dung từ chối khi tiếp nhận và sau khi kiểm soát từ hỗ trợ của Trang thông tin DVC: Việc quản lý, theo dõi các trường hợp từ chối tiếp nhận, từ chối thanh toán sau khi KSC trên Trang thông tin DVC KBNN chỉ mới dừng lại ở việc lưu nội dung từ chối trong cơ sở dữ liệu, chưa phân loại được các nội dung từ chối theo các nhóm để hỗ trợ cho việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KBNN hoặc phục vụ cho công tác quản lý, thống kê, báo cáo..

b. Về liên thông, trao đổi thông tin với một số các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan trong quá trình thực hiện kiểm soát các khoản chi thường xuyên NSNN vẫn còn thực hiện thủ công, chưa được Trang thông tin DVC KBNN hỗ trợ như:

- Việc tập hợp chứng từ báo Có gửi cho Bảo hiểm xã hội hay Công đoàn hàng ngày sau khi KBNN Liên Chiểu kiểm soát, thanh toán, chuyển tiền nộp bảo hiểm, nộp phí công đoàn theo đề nghị của các đơn vị SDNS phải thực hiện thủ công.

- Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị SDNS, sau khi kiểm soát thanh

toán xong, KBNN Liên Chiểu phải in ra từ hồ sơ gửi trên Trang thông tin DVC của các đơn vị SDNS, ký xác nhận, đóng dấu, gửi trực tiếp cho đơn vị SDNS để đến gửi cho các ngân hàng thương mại để ngân hàng thương mại chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của đối tượng thụ hưởng. Điều này gây phiền hà cho đơn vị SDNS, tiêu tốn thêm thời gian của KBNN Liên Chiểu và chưa đảm bảo an toàn.

c. Về tính an toàn trong việc kiểm soát hồ sơ pháp lý theo thành phần hồ sơ KSC thường xuyên gửi đến Trang thông tin DVC. ó thể phát sinh rủi ro từ việc kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ được gửi qua Trang thông tin DVC. Phần lớn các hồ sơ chi thường xuyên NSNN (Các hợp đồng mua sắm hàng hóa, dịch vụ; Bảng xác nhận giá trị công việc hoàn thành; ...) được gửi trên Trang thông tin DVC dưới dạng quét từ bảng chính là bảng giấy (scan) rồi ký số để gửi. Nếu các hồ sơ này bị xóa, sửa,... trước khi thực hiện scan nhằm hợp thức hóa hồ sơ với mục đích được KBNN chấp nhận thanh toán thì KBNN Liên Chiểu khó có thể phát hiện được.

d. Hạ tầng công nghệ thông tin: Trong một số thời điểm, đường truyền không ổn định, việc truy cập vào Trang thông tin DVC KBNN và tốc độ xử lý đôi lúc còn chậm, các thao tác phải chờ đợi nhau khá lâu; máy tính, máy scan tại một số các đơn vị SDNS còn thiếu hoặc chưa đủ tốc độ xử lý đáp ứng yêu cầu; một số các giao diện, chức năng về chi thường xuyên NSNN trên Trang thông tin DVC cần được cải tiến, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu công việc, tiện lợi và dễ dàng sử dụng hơn.

e. Công tác tổ chức, quản lý có liên quan đến sử dụng Trang thông tin DVC.

- Nguồn nhân lực là những người trực tiếp sử dụng Trang thông tin DVC KBNN ít nhiều và đâu đó vẫn còn một số trường hợp chưa đáp ứng một cách đầy đủ, phù hợp với yêu cầu phát triển chung của công nghệ thông tin và nhu cầu nâng cấp, phát triển Trang thông tin DVC KBNN.

- Về vấn đề lưu trữ hồ sơ KSC thường xuyên trong môi trường điện tử cần được quy định thành quy trình để dễ dàng tổ chức thực hiện. Hiện tại, KBNN chỉ mới hướng dẫn thực hiện in và lưu trữ các chứng từ phục hồi, còn các hồ sơ đính kèm phục vụ công tác KSC còn lại thực hiện lưu điện tử trên DVC trực tuyến. Do chưa được tổ chức thành bài bản, nề nếp theo quy trình nên việc tra cứu, tìm kiếm, liên kết giữa chứng từ phục hồi đã in, với hồ sơ đính kèm còn trên Trang DVC là không dễ dàng.

- Đến nay, công tác tự kiểm tra tại các đơn vị KBNN và kiểm tra từ đơn vị KBNN cấp trên trong môi trường KSC điện tử do đã áp dụng DVC trực tuyến vẫn chưa được KBNN đề cập. Cần sớm có các quy trình, quy định này để công tác này đi vào nề nếp, phục vụ tốt cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Về cơ chế chưa áp dụng DVC trực tuyến trong giao dịch chi NSNN của các đơn vị thuộc khối an ninh, quốc phòng cũng cần phải nghiên cứu, cải tiến, đảm bảo các điều kiện để sớm triển khai, đảm bảo tính đồng bộ và phát huy hết hiệu quả của Trang thông tin DVC KBNN.

2.3.1. Nguyên nhân

- Trang thông tin DVC Kho bạc Nhà nước còn thiếu các phân hệ thông tin, chưa đảm bảo tính liên thông, trao đổi thông tin với một số các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan trong quá trình thực hiện kiểm soát các khoản chi thường xuyên NSNN như việc tập hợp chứng từ báo Có gửi cho Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế hay cơ quan Công đoàn, hay việc đối chiếu các giao dịch giữa Kho bạc Nhà nước với các Ngân hàng thương mại.

- Trang thông tin DVC Kho bạc Nhà nước còn thiếu các chức năng, công cụ cần thiết cho việc tự động hóa các nghiệp vụ KSC thường xuyên như: Kiểm soát Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng; Kiểm soát, theo dõi các hợp đồng thanh toán nhiều lần; Công tác đối chiếu số dư của các đơn vị SDNS.

- Hạ tầng mạng chưa đồng bộ, đường truyền không ổn định, tốc độ truy cập và xử lý đôi lúc còn chậm, các thao tác phải chờ đợi nhau khá lâu; một số đơn vị sử dụng ngân sách còn thiếu máy tính, máy scan hoặc chưa đủ tốc độ xử lý đáp ứng yêu cầu.

- Một số đơn vị SDNS còn thiếu nhân viên làm kế toán hoặc nhân viên kế toán chưa thành thạo tin học nên việc thao tác các nghiệp vụ trên máy còn chậm trễ, sai sót.

- Chưa có các quy định về việc áp dụng DVC trực tuyến trong chi NSNN đối với các đơn vị công an, bộ đội vì vậy việc thực hiện DVC trực tuyến chưa đảm bảo tính hệ thống và đồng bộ

3. Giải pháp

Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2030 đã đặt ra mục tiêu: “Đến năm 2025, Kho bạc Nhà nước vận hành dựa trên dữ liệu số và hoàn thành nền tảng Kho bạc số; cơ bản toàn bộ các giao dịch thu, chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước được thực hiện theo phương thức điện tử (trừ các giao dịch thuộc phạm vi bí mật nhà nước); liên thông dữ liệu số của các khâu lập dự toán, phân bổ, chấp hành, kế toán, kiểm toán và quyết toán ngân sách nhà nước; chia sẻ thông tin, dữ liệu thu, chi ngân sách nhà nước theo thời gian thực; hoàn thiện cơ chế kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng kiểm soát theo rủi ro. Sau năm 2025, tập trung nghiên cứu, phát triển các dịch vụ theo nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước; đến năm 2030, hoàn thành xây dựng Kho bạc số [5]. Để hoàn thiện KSC thường xuyên NSNN trong điều kiện áp dụng DVC trực tuyến, bài viết đề xuất một số giải pháp sau:

3.1. Hoàn thiện quy trình kiểm soát chi thường xuyên NSNN

- Liên kết, mở rộng đối tượng được sử dụng Trang thông tin DVC KBNN để có thể chuyển tự động chứng từ báo Có trong kiểm soát thanh

toán khoản chi nộp bảo hiểm và nộp phí Công đoàn đến cơ quan Bảo hiểm xã hội và Liên đoàn Lao động trên địa bàn

- Liên kết Trang thông tin DVC KBNN với các ngân hàng thương mại nơi các đơn vị SDNS có giao dịch tài khoản thanh toán cá nhân cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoặc có quy chế hay thỏa thuận các bên để quy định các ngân hàng này trở thành đối tượng người dùng được đăng ký, sử dụng Trang thông tin DVC KBNN. Thực hiện được điều này thì sau khi kiểm soát thanh toán xong Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị SDNS, KBNN không phải in ra từ hồ sơ gửi trên Trang thông tin DVC, ký xác nhận, đóng dấu, gửi trực tiếp cho đơn vị SDNS để gửi cho các ngân hàng thương mại như cách thức thủ công đang thực hiện.

3.2. Kiểm soát tự động hợp đồng thanh toán nhiều lần từ việc xây dựng và tích hợp tiện ích “Theo dõi hợp đồng thanh toán nhiều lần” trên Trang thông tin DVC KBNN

- Đối với việc kiểm soát các hợp đồng thanh toán nhiều lần, để khắc phục tình trạng GDV phải theo dõi ghi sổ thủ công số tiền từng lần thanh toán, số tiền lũy kế đã thanh toán để so sánh với tổng giá trị được thanh toán của hợp đồng qua mỗi lần thanh toán và lần thanh toán cuối cùng, Trang thông tin DVC KBNN cần xây dựng và tích hợp tiện ích “Theo dõi hợp đồng thanh toán nhiều lần” để hỗ trợ kiểm soát.

- Khi GDV tiếp nhận hồ sơ kiểm soát chi thường xuyên có hợp đồng phải thanh toán nhiều lần, GDV sử dụng mã đơn vị SDNS kết hợp với số, ngày hợp đồng để nhập dữ liệu vào tiện ích “Theo dõi hợp đồng thanh toán nhiều lần” ngay trên Trang thông tin DVC. Qua từng lần thanh toán, khi phát sinh thanh toán với các hợp đồng này, GDV sử dụng với tiện ích “Theo dõi hợp đồng thanh toán nhiều lần” để tự động kiểm tra được lần thanh toán, số tiền lũy kế đến

lần thanh toán và tiện ích tự động kiểm soát số lũy kế thanh toán với tổng giá trị của hợp đồng.

3.3. Tự động thực hiện một số khâu trong quy trình KSC thường xuyên và có liên quan trên cơ sở nâng cấp Trang thông tin DVC trực tuyến KBNN

Cả 02 nội dung đối chiếu định kỳ là: Đối chiếu xác nhận số dư tài khoản dự toán (Sử dụng Bảng đối chiếu dự toán và tình hình sử dụng kinh phí NSNN tại KBNN) và đối chiếu xác nhận số dư tài khoản tiền gửi (Sử dụng Bảng xác nhận số dư tài khoản tiền gửi tại KBNN), hiện nay đang còn gửi, nhận, trả bằng bản giấy và xử lý của KBNN địa phương cũng bằng thủ công. Vì vậy đề xuất:

- Trên trang thông tin DVC KBNN dành cho đơn vị SDNS, thực hiện bổ sung thêm việc cung cấp 01 DVC trực tuyến để giải quyết thủ tục hành chính là “Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư tài khoản của đơn vị giao dịch tại Kho bạc Nhà nước” với việc thiết kế thêm Giao diện màn hình nhập số liệu của các Bảng đối chiếu số liệu chi thường xuyên NSNN. Đến kỳ đối chiếu, các đơn vị SDNS đăng nhập vào Trang thông tin DVC KBNN để nhập số liệu đối chiếu hoặc tải lên “file” số liệu được kết xuất từ chương trình kế toán của đơn vị SDNS theo cấu trúc và định dạng chuẩn phù hợp theo quy định. Kế toán trưởng và Thủ trưởng đơn vị SDNS thực hiện ký số các Bảng đối chiếu và gửi KBNN qua Trang thông tin DVC.

- Tại KBNN xây dựng thêm Chương trình đối chiếu số liệu liên kết với Trang thông tin DVC và TABMIS. Dữ liệu dự toán, dữ liệu chi thường xuyên NSNN của các đơn vị SDNS tại KBNN định kỳ được kết xuất tự động từ chương trình TABMIS chuyển vào Chương trình đối chiếu số liệu. Đồng thời, trong Chương trình đối chiếu số liệu có thiết kế thêm chức năng nhập số liệu dự toán để GDV vào nhập số liệu dự toán theo Quyết định giấy do đơn vị SDNS scan gửi KBNN qua Trang

thông tin DVC vào đầu năm hoặc khi có bổ sung, điều chỉnh dự toán. Công đoạn này nhằm để phục vụ cho mục đích đối chiếu giữa dự toán theo Quyết định giấy đơn vị SDNS đã scan gửi KBNN qua Trang thông tin DVC với dự toán trên hệ thống TABMIS do các đơn vị chủ quản hoặc cơ quan tài chính nhập cho đơn vị SDNS.

- Giao dịch viên vào Trang thông tin DVC nhận Bảng dữ liệu đối chiếu của các đơn vị SDNS gửi đến; giao diện sang Chương trình đối chiếu số liệu; sau đó vào Chương trình đối chiếu số liệu để thực hiện chức năng đối chiếu; chuyển kết quả đối chiếu cho Kế toán trưởng ký số và chuyển trả kết quả đối chiếu cho đơn vị SDNS qua Trang thông tin DVC.

- Kết quả đối chiếu đúng được lưu trữ trên Trang thông tin DVC và được GDV in phục hồi để lưu trữ, theo dõi. Trường hợp kết quả đối chiếu nếu có chênh lệch số liệu giữa đơn vị SDNS với KBNN theo kết quả KBNN đã chuyển trả, đơn vị SDNS có trách nhiệm phối hợp với KBNN nơi giao dịch và các cơ quan liên quan tìm nguyên nhân và xử lý đảm bảo khớp đúng về số liệu để tiếp tục thực hiện lại việc đối chiếu.

Với giải pháp này sẽ giảm rất nhiều thời gian và công sức cho GDV so với thực hiện

kiểm tra, đối chiếu thủ công do có nhiều số liệu chi tiết trong các Bảng đối chiếu; tránh được sai sót khi đối chiếu; tránh được giả mạo số liệu đối chiếu, giả mạo chữ ký chủ tài khoản (do không dùng bản giấy), không phải thực hiện theo dõi, đối chiếu thủ công về Quyết định giao dự toán bằng giấy của đơn vị SDNS scan gửi KBNN với số liệu dự toán được nhập trong TABMIS.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Tài chính (2017), *Thông tư số 133/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 Quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước.*
- [2] Bộ Thông tin và Truyền thông (2017), *Thông tư số 41/2017/TT-BTTTT ngày 19/12/2017 Quy định sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước, Hà Nội.*
- [3] Bộ Tài chính (2020), *Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2020 về Hướng dẫn kiểm soát thanh toán các khoản chi thường xuyên từ NSNN qua KBNN.*
- [4] Chính phủ (2011), *Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 về Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.*
- [5] Chính phủ (2022), *Quyết định số 455/QĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Phê duyệt Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2030”.*
- [6] Kho bạc Nhà nước Liên Chiểu (2019, 2020), *Báo cáo tổng kết hoạt động của Kho bạc Nhà nước Liên Chiểu, Đà Nẵng năm 2019 và năm 2020.*